TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 122/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 08/9/2023
V/v Tranh chấp HNGĐ - Ly hôn, nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Hồng Thắm;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Phước Tâm;

2. Bà Nguyễn Thị Phượng;

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Đào Kim Xoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 08 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cao Lãnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 415/2023/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2023 về việc: *"Tranh chấp hôn nhân và gia đình - Ly hôn, nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 488/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Lê Thị Yến N**, sinh năm 2003;

Địa chỉ: ấp Hà Bao 2, xã Đa P, huyện An P, tỉnh An Giang.

Địa chỉ liên hệ: số 69, đường N2, khu nhà ở Phú Mỹ H - 713 Mỹ P - Tân V, khu phố Đông A, phường Tân Đông H, thành phố Dĩ A, tỉnh Bình Dương.

- Bị đơn: Anh **Đặng Văn Hiếu E**, sinh năm 2001;

Địa chỉ: Ấp 6, xã Phong M, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

(Bị đơn có mặt, nguyên đơn vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ghi ngày 03/6/2023; Văn bản trình bày ý kiến ngày 16/8/2023 chị Lê Thị Yến N trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị N và anh Hiếu E kết hôn với nhau năm 2022, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Phong M, huyện Cao Lãnh ngày 07/01/2022. Sau

khi kết hôn, thời gian đầu vợ chồng chung sống với nhau rất hạnh phúc nhưng thời gian sau giữa vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng đã ly thân với nhau từ giữa năm 2022 đến nay. Thời gian ly thân, vợ chồng không ai có ý muốn hàn gắn tình cảm. Nhận thấy đời sống vợ chồng không hạnh phúc nên chị Lê Thị Yến N yêu cầu ly hôn với anh Đặng Văn Hiếu E.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Đặng Chí K, sinh ngày 15/7/2022. Hiện nay, con chung đang sống với anh Hiếu E. Khi ly hôn, chị N và anh Hiếu E thống nhất để anh Hiếu E nuôi dưỡng con chung, chị N không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

Theo bản tự khai ngày 16/8/2023 và tại phiên tòa sơ thẩm bị đơn anh Đặng Văn Hiếu E trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Hiếu E thống nhất với lời trình bày của chị N về việc hai người kết hôn với nhau 2022, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Phong M, huyện Cao L ngày 07/01/2022. Trong quá trình chung sống, vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn như lời trình bày của chị N. Vợ chồng đã ly thân với nhau từ giữa năm 2022 đến nay. Thời gian ly thân, vợ chồng không ai có ý muốn hàn gắn tình cảm. Nhận thấy đời sống vợ chồng không hạnh phúc nên anh Đặng Văn Hiếu E đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị Lê Thị Yến N.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Đặng Chí K, sinh ngày 15/7/2022. Hiện nay, con chung đang sống với anh Hiếu E. Khi ly hôn, anh Hiếu E đồng ý nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu chị N cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về tố tụng:

Chị Lê Thị Yến N có đơn yêu cầu ly hôn với anh Đặng Văn Hiếu E. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự xác định quan hệ pháp luật trong vụ án là *"Tranh chấp hôn nhân gia đình - Ly hôn, nuôi con"*.

Anh Đặng Văn Hiếu E là bị đơn trong vụ kiện có địa chỉ: Ấp 6, xã Phong M, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp. Căn cứ vào khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự xác định thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Chị Lê Thị Yến N đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt và đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

2. Về nội dung vụ án:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Chị N và anh Hiếu E kết hôn với nhau năm 2022, có đăng ký kết hôn và được UBND xã Phong M, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 07/01/2022, do đó hôn nhân giữa chị N và anh Hiếu E là hợp pháp.

Chị N và anh Hiếu E đều thừa nhận đời sống hôn nhân phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Chị N và anh Hiếu E đã ly thân với nhau từ giữa năm 2022 đến nay. Sau khi ly thân, vợ chồng không ai có ý muốn hàn gắn tình cảm. Nay, chị N yêu cầu xin ly hôn, anh Hiếu E đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị N. Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm xác định hôn nhân giữa chị N và anh Hiếu E đã mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị Yến N.

- **Về con chung**: Chị N và anh Hiếu E có 01 con chung tên Đặng Chí K, sinh ngày 15/7/2022. Hiện nay, con chung đang sống với anh Hiếu E. Khi ly hôn, chị N và anh Hiếu E thống nhất để anh Hiếu E nuôi dưỡng con chung Đặng Chí K. Do đó, giao con chung tên Đặng Chí K, sinh ngày 15/7/2022 cho anh Hiếu E tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp theo quy định tại Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Do anh Hiếu E là người trực tiếp nuôi con chung và không có yêu cầu chị N cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Chị Lê Thị Yến N có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

- **Về tài sản chung**: Chị N và anh Hiếu E không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- **Về nợ chung:** Chị N và anh Hiếu E trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- **Về án phí**: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án chị N phải nộp 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí mà chị N đã nộp theo biên lai số 0004114 ngày 21 tháng 6 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, khoản 1 Điều 56 , Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị Yến N.

1. Về hôn nhân: Chị Lê Thị Yến N được ly hôn với anh Đặng Văn Hiếu E.

2. Về con chung: Con chung tên Đặng Chí K, sinh ngày 15/7/2022 sẽ do anh Đặng Văn Hiếu E tiếp tục nuôi dưỡng. Chị Lê Thị Yến N không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Lê Thị Yến N có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

3. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nợ chung: Không có.

5. Về án phí: Chị Lê Thị Yến N phải nộp 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí mà chị N đã nộp theo biên lai số 0004114 ngày 21 tháng 6 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Các đương sự được quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS HCL;
- Toà án Tỉnh;
- Lưu: HSVA.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa

Trần Hồng Thắm